

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

Để thực hiện dự án Đầu tư khai thác sét gạch, ngói tại khu vực Gốc Táo, Cống Giữa thôn Quán Bông và khu Dộc Đầm, Trại Cũ, Bãi Nẵn thôn Mai Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam của Công ty cổ phần gạch tuynel Thanh Mai Bắc Giang.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án, công trình được phép thu hồi đất, các dự án công trình được phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang số 569/2014/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 về việc ủy quyền thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 858/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 ban hành Quy định về trình tự, thủ tục khi nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 về việc ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 28/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 về việc Ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019; số 147/QĐ-UBND ngày 28/2/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Lục Nam; số 543/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư khai thác sét gạch, ngói tại khu vực Gốc Táo, Cống Giữa thôn Quán Bông và khu Dộc Đầm, Trại Cũ, Bãi

tại khu vực Góc Táo, Cống Giữa thôn Quán Bông và khu Dộc Đầm, Trại Cũ, Bãi Năn thôn Mai Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam của Công ty cổ phần gạch tuyen Thanh Mai Bắc Giang;

Xét đề nghị Phòng Tài nguyên & Môi trường tại Tờ trình số ~~14.19~~ TTr-TNMT ngày 28/12/2020,

Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư khai thác sét gạch, ngói tại khu vực Góc Táo, Cống Giữa thôn Quán Bông và khu Dộc Đầm, Trại Cũ, Bãi Năn thôn Mai Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, với các nội dung sau:

1. Thu hồi đất: Diện tích đất dự kiến thu hồi: 1.647,1 m² đất do UBND xã quản lý, trong đó:

+ Đất giao thông (DGT): 279,9 m²

+ Đất thủy lợi (DTL): 28,7 m²;

+ Đất công ích trồng lúa (LUC): 1.338,5m².

- Địa điểm: thôn Quán Bông, thôn Mai Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam.

(Kèm theo danh sách chi tiết)

2. Lý do thu hồi: Để thực hiện dự án Đầu tư khai thác sét gạch, ngói tại khu vực Góc Táo, Cống Giữa thôn Quán Bông và khu Dộc Đầm, Trại Cũ, Bãi Năn thôn Mai Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam.

3. Thời gian điều tra, khảo sát, kiểm đếm: Bắt đầu triển khai từ ngày ký Thông báo thu hồi đất đến khi thực hiện xong dự án theo kế hoạch của UBND huyện Lục Nam ban hành.

4. Nhà đầu tư có trách nhiệm phối hợp UBND xã Cẩm Lý thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ theo quy định. *Quwat*

Nơi nhận:

- Như mục 5;
- Phòng TN&MT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Toán

DANH SÁCH ĐẤT THU HỒI ĐẤT DO UBND XÃ CẨM LÝ QUẢN LÝ ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHAI THÁC SÉT GẠCH, NGÓI TẠI KHU VỰC GỐC TÁO, CÔNG GIỮA THÔN QUÁN BÔNG VÀ ĐỘC ĐÀM, TRẠI CŨ, BÃI NẶN THÔN MAI SƠN, XÃ CẨM LÝ, HUYỆN LỤC NAM

(Kèm theo Thông báo số...05.../TB-UBND ngày...07...tháng...01...năm 2021... của UBND huyện Lục Nam)

TT	Họ và tên	Số tờ bản đồ	Số thửa	Mục đích sử dụng đất	Diện tích cả thửa (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)		Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)	Ghi chú
						Trong chỉ giới (m ²)	Ngoài chỉ giới (m ²)			
1	UBND xã Cẩm lý	01-2020	13	DGT	275,0	94,9	-	94,9	180,1	
2	UBND xã Cẩm lý	01-2020	43	DGT	103,8	59,0	-	59,0	44,8	
3	UBND xã Cẩm lý	01-2020	23	DGT	50,3	50,3	-	50,3	-	
4	UBND xã Cẩm lý	01-2020	63	DGT	931,7	75,7	-	75,7	856,0	
5	UBND xã Cẩm lý	01-2020	16	DTL	152,2	28,7	-	28,7	123,5	
6	UBND xã Cẩm lý	01-2020	51	LUC	92,1	3,7	-	3,7	88,4	
7	UBND xã Cẩm lý	01-2020	39	LUC	646,0	621,9	-	621,9	24,1	
8	UBND xã Cẩm lý	01-2020	38	LUC	189,5	179,7	-	179,7	9,8	



9	UBND xã Cẩm lý	01-2020	30	LUC	320,7	188,3	-	188,3	132,4	
10	UBND xã Cẩm lý	01-2020	21	LUC	378,4	344,9	-	344,9	33,5	
TỔNG					3.139,7	1.647,1	-	1.647,1	1.492,6	

